TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 77/2019/HSST.
Ngày: 28 - 8 - 2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Anh - Ông Phạm Minh Hiếu.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2019/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2019/QĐXXST- HS ngày 6 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo.

CC, tên gọi khác: CPhăn S, T C, sinh ngày 8/3/1981. Nơi cư trú: Bản P, CNT, huyện Xiêng Khọ, tỉnh Hủa Păn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Quốc tịch; Lào; dân tộc: Dao, tôn giáo; không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hóa: 5/12. Con ông: Viêng P 56 tuổi, con bà: L 54 tuổi. Bị cáo có vợ; L 39 tuổi và 02 con, con lớn 19 tuổi, con nhỏ 17 tuổi. Tiền án, tiền sự không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 13/5/2018, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người phiên dịch cho bị cáo C C: Chị Cà Thị Dung.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

* *Người bị hại:* Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản CH, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/5/2019, CC, trú tại bản P, Cụm Na Tong, Xiềng Khọ, Hủa Păn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (Là đối tượng nghiện ma túy) đi nhờ người đàn ông Việt Nam (Không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát sang Việt Nam chơi. Người này chở CC theo đường mòn qua địa phận xã Chiềng On, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Sau đó đưa CC vào một nhà nghỉ không rõ tên ở xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Đến trưa ngày 12/5/2019, hết thời gian thuê phòng không có tiền trả, CC bị đuổi ra khỏi phòng nghỉ. CC đi bộ một mình tìm đường về nhà đến trưa ngày 13/5/2019 khi đi bộ đến khu vực bản Kim Sơn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, CC nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 26 F4 -5149 của anh Trần Ngọc T, trú tại bản Chiềng Hưng, xã Kim Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đang dựng trước cổng nhà ông Trần Văn Đ (Là bố của anh T) trên xe vẫn căm chìa khóa điện. Quan sát không thấy ai C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe làm phương tiện đi về nhà, CC đi đến đẩy xe từ lề đường cạnh cổng nhà ông Đ ra đường nhựa, nổ máy điều khiển xe về hướng xã Kim Sơn, huyện Yên Châu. Lúc này anh T đang ngồi trong nhà nghe tiếng nổ xe máy chạy ra ngoài thấy vậy liền hô " Trộm xe máy" . Ông Đ điều khiển xe máy chở anh T đuổi theo, CC điều khiển xe máy bỏ chạy theo hướng xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Trong quá trình truy đuổi anh T đã gọi điện báo cho Công an huyện Yên Châu, khi CC đi đến khu vực bản Kim Chung 1, xã Phiêng Khoài thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu dừng xe lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan điều tra, điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn ghi, biển kiểm soát 26F4- 5149 đã qua sử dụng

01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 305 màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 447/KL- HĐĐGTS ngày 20/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Định giá tài sản do CC chiếm đoạt của bị hại Trần Ngọc T; Kết luận định giá, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn ghi, biển kiểm soát 26F4- 5149, số khung 304634, số máy 0304674 đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 18.000.000 đồng. (Mười tám triệu đồng chẵn).

Bị hại Trần Ngọc T khai xác nhận, ngày 13/5/2019 anh phát hiện bị Câu Chiêu lấy trộm của anh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn ghi, biển kiểm soát 26F4- 5149 có giá trị là 18.000.000 đồng, anh đã gọi điện báo cơ quan Công an. Nay anh đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho anh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn ghi, biển kiểm soát 26F4- 5149. Nay bị hại Trần Ngọc T không yêu cầu Câu Chiêu bồi thường dân sự khoản gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số; 62/CT- VKS-P3 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Đã truy tố bị cáo CC về tội; Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo CC phạm tội: Tội trộm cắp tài sản.

Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị lên mức án xử phạt tù đối với bị cáo CC mức án từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo CC được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt trả lại cho bị hại Trần Ngọc T, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn ghi, biển kiểm soát 26F4- 5149 đã qua sử dụng

Đế nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án của bị cáo CC 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Câu Chiêu về tội: Tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo Câu Chiêu.

Ý kiến của bị cáo CC nhất trí như Quyết đinh truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ý kiến của của bị hại Trần Ngọc T thông qua biên bản lấy lời khai và đơn yêu cầu xử vắng mặt, nay anh đã được cơ quan điều tra thu hồi tài sản do Câu Chiêu chiếm đoạt không đề nghị bồi thường gì thêm, đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 13/5/2019, CC, tên gọi khác: CPS, TC. Thường trú tai; Bản P, Cụm Na Tong, huyện Xiêng Khọ, tỉnh Hủa Păn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Lợi dung sơ hở của bị hại Trần Ngọc T lén lút chiếm đoạt tài sản, tài sản bị cáo C C chiếm đoạt của bị hại Trần Ngọc T trú tại, bản Chiềng Hưng, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 26 F4 -5149, có giá trị là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng chẵn) bị hại đang dựng tại khu vực bản Kim Sơn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Lời khai của bị cáo CC tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại. Kết luận định giá tài sản, biên bản băt người phạm tội quả tang phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo CC phạm tội; Tội trộm cắp tài sản, vi phạm Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Quyết định truy tố và quan điểm

luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

[2]. Xét hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo CC với số lượng giá trị chiếm đoạt tài sản không lớn, toàn bộ tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm hại sở hữu đến lợi ích kinh tế, tinh thần của người bị hại. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương tại Việt Nam. Cần vân dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo CC.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định " Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ".

[3]. Xét nhân thân bị cáo CC phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nhân thân bị cáo là người nước ngoài là dân tộc thiểu số trình độ văn hóa hiểu biết pháp luật Việt Nam còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xong nhân thân bị cáo CC là đối tượng nghiện chất ma túy do nghiện ma túy coi thường pháp luật Việt Nam cố tình phạm tội ít nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo CC ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Bị cáo CC đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo CC còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung, được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Nay Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản, không có thu nhập không có khả năng thi hành. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo CC. Song sau khi mãn hạn tù trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vận dụng Điều 37 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về vấn đề dân sự trong vụ án, vật chứng vụ án: Bị hại Trần Ngọc T đã được cơ quan điều tra thu hồi và trả lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt trả lại cho bị hại, nay xét thấy cần chấp nhận, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của bị hại. Vận dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự. Đối với chiếc điện thoại thu giữ của CC xét là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần tuyên trả lại cho bị cáo. Vận dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo CC phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 37, khoản 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự, Khoản 2 Điều 136, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số; 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo CC, tên gọi khác: CPhS, ThC phạm tội: Tội trộm cắp tài sản.

3. Xử phạt bị cáo CC 9 (Chín) tháng tù " Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 13/5/2019".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo CC được quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau khi mãn hạn tù trục xuất bị cáo CC ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Về vấn đề dân sự, vật chứng trong vụ án: Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại Trần Ngọc T, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 26 F4 -5149 đã qua sử dụng, chấp nhận yêu cầu đề nghị của bị hại bị hại Trần Ngọc T bị hại không yêu cầu bị cáo CC phải bồi thường dân sự khoản gì thêm.

Tuyên trả lại cho bị cáo CC, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh - Đen, có số Model 305, có 02 imei với 04 số cuối là; 472/7 và 473/5, kèm 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra máy móc bên trong.

5. Về án phí: Bị cáo CC phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo CC biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Báo cho bị hại Trần Ngọc Tbiết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Toà án ND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Sở ngoại vụ;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA TOẠ PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:
- Toà án ND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA TOẠ PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Vân Hồ;
- Công an huyện Vân Hồ;
- THAHS, UBND xã Đông Sang;
- Chi cục THADS huyện Vân Hồ;
- Bị cáo;
- Người bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng và án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:
-Toà án ND Tỉnh;
-VKSND Huyện;
-Công an;
-Trại giam;
-THA hình sự;
-THA dân sự;
-Bị cáo;
- Sở TP
-Lưu án văn;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đăng Quang

Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**	**Hội thẩm nhân dân**